TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 25/2020/DS-ST Ngày: 10/8/2020 V/v "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ánh Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Khắc.

2. Ông Lê Văn Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thảo Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Du – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 445/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2019 về việc "*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2020/QĐST-DS, ngày 24 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Bà Văn Thị Ái Ch, sinh năm 1955.

Trú tại: Khu phố 4, phường Long Hoa, Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1955; Trú tại: tổ 20, khu phố Long Thời, phường Long Thành Bắc, Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị Thanh Th, sinh năm 1977; Trú tại: tổ 20, khu phố Long Thời, phường Long Thành Bắc, Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/12/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Văn Thị Ái Ch trình bày:***

Bà Ch và bà Ng có quan hệ quen biết bạn bè với nhau, đi làm từ thiện chung với nhau. Bà Ng vay tiền của bà nhiều lần nhưng trước đây đều đóng tiền đủ cho bà.

Ngày 27/4/2018 Âm lịch, bà Ng có vay của bà Ch số tiền là 190 triệu đồng, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng nhưng đến nay bà Ng chưa trả khoản tiền nào cho bà. Bà đến nhà bà Ng đòi tiền nhiều lần nhưng bà Ngọc không trả tiền cho bà, ngày 15/8/2019 âm lịch bà Ng và chị Th có viết giấy cam kết hứa trả tiền cho bà sau 03 tháng.

Giấy nợ do chính chị Th viết, bà Ngọc và chị Th ký tên.

Nay bà Ch yêu cầu bà Ng và chị Th cùng trả tiền vốn vay cho bà là 190.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định kể từ ngày 15/8/2019 âm lịch cho đến khi kết thúc phiên tòa.

**** Bị đơn bà Nguyễn Thị Ng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị Thanh Th đã được tòa án tống đạt hợp lệ nhưng không đến tòa trình bày ý kiến.***

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành phát biểu ý kiến:***

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung vụ án: căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự và Nghị quyết 326 của UBNTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nhân dân đề xuất: chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Ch đối với bà Ng, không chấp nhận yêu cầu đối với chị Th. Buộc bà Nguyễn thị Ng trả cho bà Ch số tiền vốn vay còn nợ là 190.000.000 đồng và lãi suất cơ bản 0,83%/tháng từ ngày 04/12/2019 cho đến nay. Các đương sự phải chịu án phí STDS theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Văn Thị Ái Ch có đơn xin giải quyết vắng mặt; bị đơn bà Nguyễn Thị Ng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị Thanh Th vắng mặt không lý do, HĐXX xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án: Bà Ch và bà Ng do có quan hệ quen biết bạn bè với nhau. Ngày 27/4/2018 âm lịch, bà Ng có vay số tiền là 190.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng nhưng vay xong bà Ng không trả tiền vốn, tiền lãi cho bà Ch theo thỏa thuận. Ngày 15/8/2019 âm lịch bà Ng và chị Th có viết giấy cam kết hứa trả tiền cho bà sau 03 tháng giấy nợ do chính chị Th viết, bà Ng và chị Th ký tên. Từ khi chị Th viết giấy cam kết trả nợ cho đến nay, bà Ng chị Th vẫn chưa khoản tiền nào cho bà Ch.

Ngày 13/12/2019, Tòa án xác minh tại Công an Phường Long Thành Bắc cung cấp bà Ng và chị Th có đăng ký hộ khẩu và chung sống cùng nhà, nhưng tòa án đã tống đạt cho bà Ng và chị Th nhiều lần nhưng bà Ng và chị Th không đến tòa trình bày ý kiến. Hội đồng xét xử nhận thấy việc bà Ch cho cung cấp giấy nợ tiền và giấy hứa trả tiền đều do chị Th viết hai nội dung trên một đôi giấy tập học sinh. Chị Th viết giấy không ghi ngày tháng, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xác định ngày vay thời gian trả tiền do các bên thỏa thuận.

Chị Th hứa trả tiền thay bà Ng nhưng chị cũng chưa trả tiền cho bà Ng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 335 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ch đối với bà Ng và chị Th.

Do giấy nợ không ghi ngày tháng nên tiền lãi được tính cụ thể từ ngày khởi kiện 04/12/2019 đến ngày 10/8/2020 là: 08 tháng 07 ngày x 0,83%/tháng x 190.000.000 đồng = 12.983.967 đồng.

Như vậy, từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Ch. Buộc bà Ng, chị Th phải trả cho bà tiền vốn vay còn nợ là 190.000.000 đồng và tiền lãi là 12.983.967 đồng. Tổng cộng 202.983.967 (Hai trăm kẻ hai triệu, chín trăm tám mươi ba ngàn, chín trăm sáu mươi bảy) đồng.

[3] Về án phí: Bà Ng, chị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bà Ch thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn yêu cầu được miễn án phí, nên bà không phải chịu án phí.

[4] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử, tuy nhiên do chị Th viết giấy hứa trả nợ thay cho bà Ng nhưng đến nay cả bà Ng và chị Th đều không trả tiền cho bà Ch. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bà Ng và chị Th cùng có trách nhiệm trả tiền nợ cho bà Ch là phù hợp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Văn Thị Ái Ch đối với bà Nguyễn Thị Ng và chị Phan Thị Thanh Th.

Buộc bà Nguyễn Thị Ng và chị Phan Thị Thanh Th có nghĩa vụ trả cho bà Văn Thị Ái Ch số tiền là 202.983.967 (Hai trăm kẻ hai triệu, chín trăm tám mươi ba ngàn, chín trăm sáu mươi bảy) đồng. (Trong đó tiền vốn vay là 190.000.000 đồng và tiền lãi là 12.983.967 đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành

án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Văn Thị Ái Ch được miễn án phí theo quy định.

Bà Nguyễn Thị Ng và chị Phan Thị Thanh Th phải chịu 10.149.198 (Mười triệu, một trăm bốn mươi chín ngàn, một trăm chín mươi tám) đồng.

Án dân sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX Hòa Thành;
- Chi cục THADS TX Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

Dương Thị Ánh Nhung